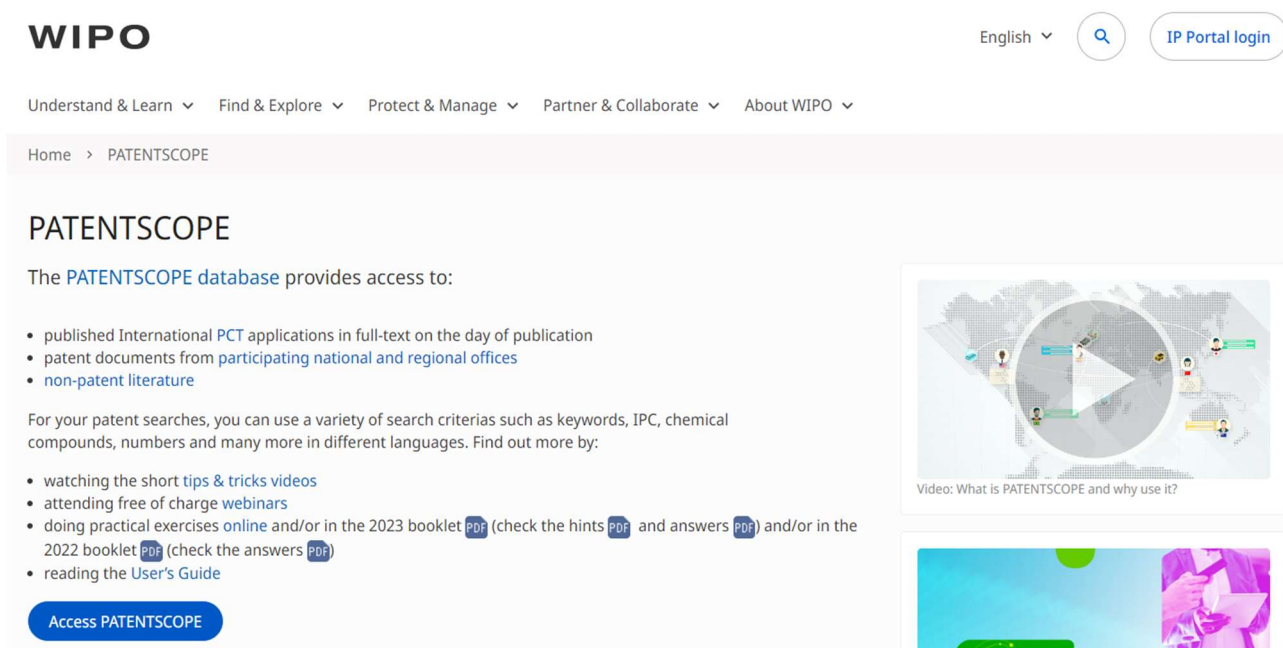


Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng công cụ tra cứu thông tin sáng chế Patentscope

I. Giới thiệu công cụ tra cứu thông tin sáng chế Patentscope

PATENTSCOPE là cơ sở dữ liệu tra cứu miễn phí do WIPO cung cấp, cho phép người dùng truy cập hàng triệu tài liệu sáng chế đăng ký theo Hiệp ước Hợp tác Sáng chế (PCT) ở dạng văn bản với các thông tin đầy đủ như số đơn, số công bố, ngày nộp đơn, ngày công bố, thông tin chủ đơn, tác giả... cũng như các tài liệu sáng chế của các cơ quan sáng chế quốc gia và khu vực từ tất cả các quốc gia tham gia...

<https://www.wipo.int/patentscope/en/>



The screenshot shows the WIPO Patentscope website. At the top, there is the WIPO logo on the left, and 'English' with a dropdown arrow, a search icon, and an 'IP Portal login' button on the right. Below this is a navigation menu with items: 'Understand & Learn', 'Find & Explore', 'Protect & Manage', 'Partner & Collaborate', and 'About WIPO'. The main content area has a breadcrumb 'Home > PATENTSCOPE' and the title 'PATENTSCOPE'. It states 'The PATENTSCOPE database provides access to:' followed by a bulleted list: 'published International PCT applications in full-text on the day of publication', 'patent documents from participating national and regional offices', and 'non-patent literature'. Below this, it says 'For your patent searches, you can use a variety of search criterias such as keywords, IPC, chemical compounds, numbers and many more in different languages. Find out more by:' followed by another bulleted list: 'watching the short tips & tricks videos', 'attending free of charge webinars', 'doing practical exercises online and/or in the 2023 booklet PDF (check the hints PDF and answers PDF) and/or in the 2022 booklet PDF (check the answers PDF)', and 'reading the User's Guide'. A blue button labeled 'Access PATENTSCOPE' is at the bottom left. On the right, there is a video player with a play button and a thumbnail showing a world map with a play button, captioned 'Video: What is PATENTSCOPE and why use it?'. Below the video is a partial view of another image showing a person's hands holding a document.

II. Hướng dẫn sử dụng các tính năng tra cứu thông tin sáng chế của cơ sở dữ liệu Patentscope

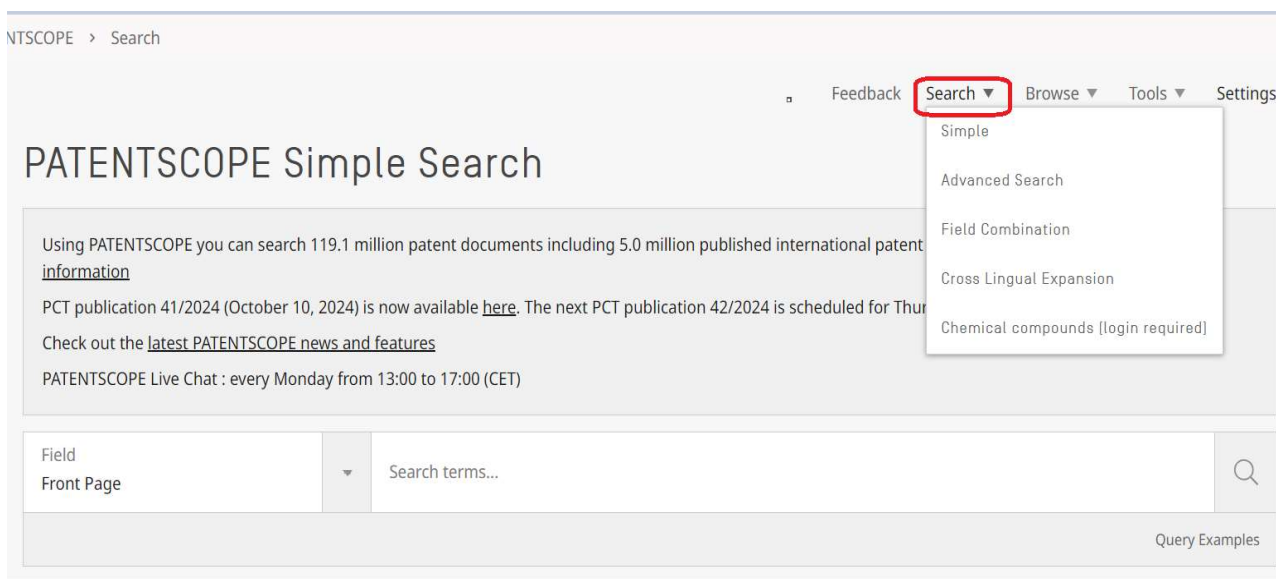
1. Truy cập vào cơ sở dữ liệu

Truy cập vào Patentscope theo đường địa chỉ:

<https://patentscope.wipo.int/search/en/search.jsf>

2. Giao diện tra cứu

Cơ sở dữ liệu Patentscope cung cấp 5 giao diện tra cứu thông tin sáng chế mà người dùng có thể lựa chọn. Các tùy chọn đó được chọn từ menu “**SEARCH**” như được chỉ ra ở hình dưới

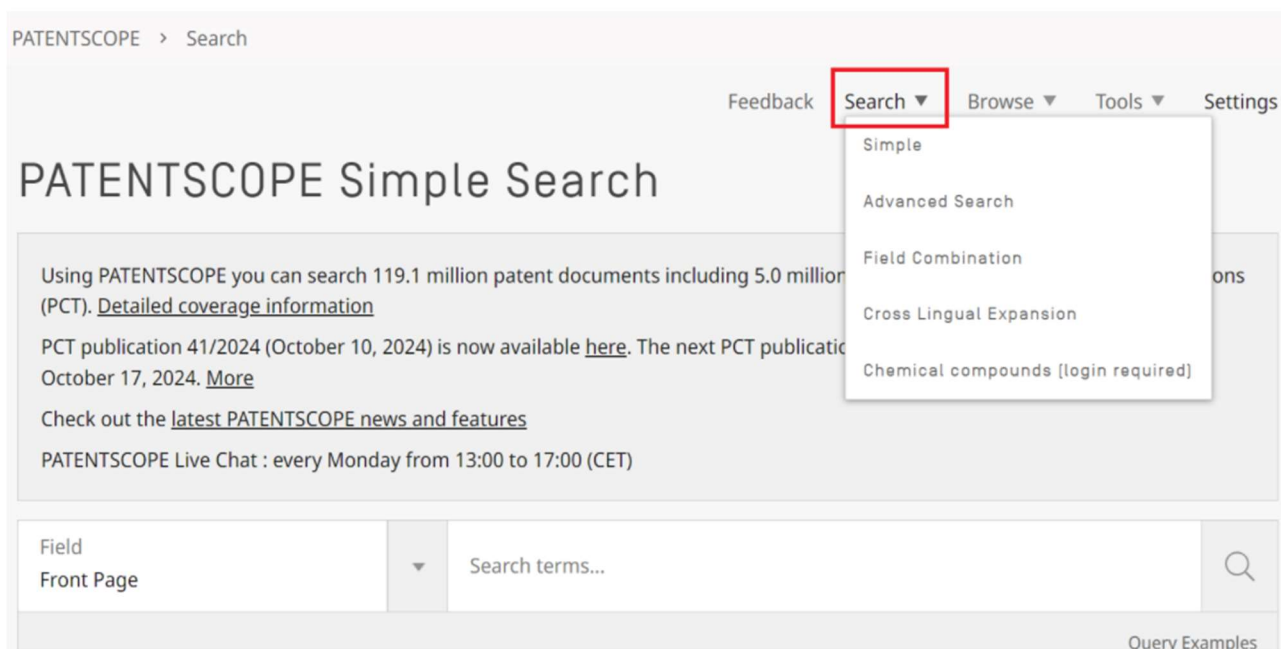


3. Hướng dẫn một số tính năng tra cứu

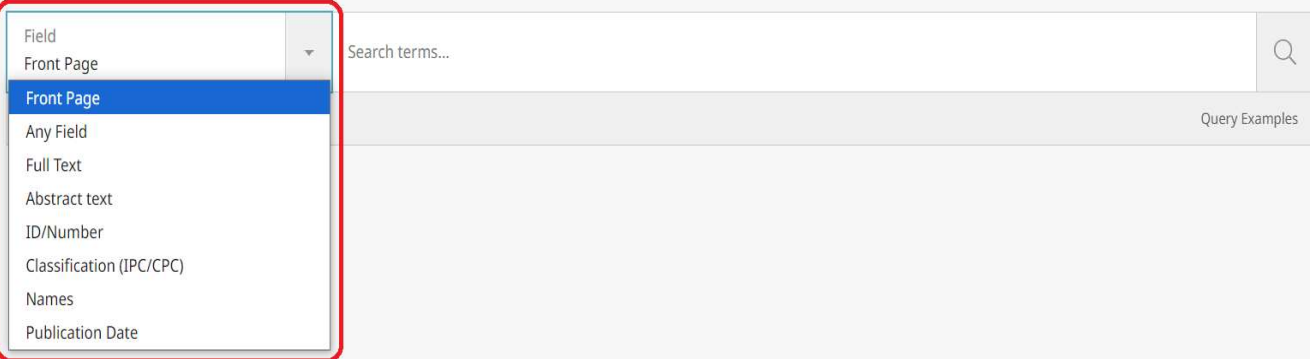
3.1 Simple Search

a. Giao diện “Simple Search”

Giao diện “Simple Search” là giao diện mặc định.



Simple Search cung cấp 8 trường tìm kiếm được xác định trước, người dùng dựa vào mục tiêu tìm kiếm, các dữ liệu hiện có để lựa chọn trường tra cứu phù hợp.



PATENTSCOPE Simple Search

Using PATENTSCOPE you can search 119.1 million patent documents including 5.0 million published international patent applications (PCT). [Detailed coverage information](#)

PCT publication 41/2024 (October 10, 2024) is now available [here](#). The next PCT publication 42/2024 is scheduled for Thursday, October 17, 2024. [More](#)

Check out the [latest PATENTSCOPE news and features](#)

PATENTSCOPE Live Chat : every Monday from 13:00 to 17:00 (CET)

Field
Front Page
Front Page
Any Field
Full Text
Abstract text
ID/Number
Classification (IPC/CPC)
Names
Publication Date

Search terms...

Query Examples

- **Front Page:** khi người dùng lựa chọn trường này và nhập các tiêu chí tìm kiếm tương ứng, được hiểu rằng thông tin cần tìm sẽ được tìm kiếm trong phạm vi các thông tin được thể hiện ở trang công bố của tài liệu (bao gồm các thông tin: tên sáng chế, tóm tắt, tên tác giả, chủ đơn và số đơn, số bằng...).

- **Any Field:** khi người dùng nhập tiêu chí tìm kiếm vào trường này, được hiểu rằng thông tin cần tìm sẽ được tìm kiếm ở bất kỳ trường nào của tài liệu.

- **Full Text:** khi người dùng nhập tiêu chí tìm kiếm vào trường này, được hiểu rằng thông tin cần tìm sẽ được tìm kiếm ở bản toàn văn của tài liệu.

- **Abstract text:** khi người dùng nhập tiêu chí tìm kiếm vào trường này, được hiểu rằng thông tin cần tìm sẽ được tìm kiếm phần tóm tắt của tài liệu.

- **ID/Number:** người dùng nhập số công bố, số đơn vào trường này để tìm thông tin về một tài liệu sáng chế cụ thể.

- **Classification (IPC/CPC):** người dùng nhập thông tin vào trường này để tìm kiếm thông tin về các tài liệu sáng chế có liên quan đến bất kỳ chỉ số phân loại sáng chế nào.

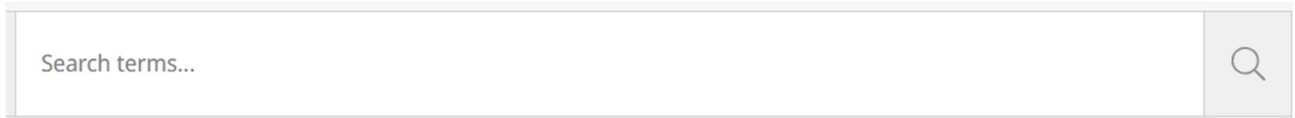
- **Names:** người dùng nhập tiêu chí tìm kiếm vào trường này để tìm thông tin về các tài liệu sáng chế liên quan đến bất kỳ chủ đơn (tổ chức, cá nhân), tác giả... nào

- **Publication Date:** người dùng có thể nhập bất kỳ ngày nào vào trường này như ngày nộp đơn, ngày công bố... để tìm kiếm các tài liệu sáng chế liên quan đến ngày nộp đơn, ngày công bố đó...

b. Cách thức tra cứu trên giao diện Simple Search

Để sử dụng giao diện **Simple Search**:

- Người dùng chọn một trong 8 trường tìm kiếm có sẵn (được hướng dẫn bên trên);
- Nhập các từ khóa/câu lệnh tìm kiếm vào trường đã chọn;



- Nhấp vào nút 

Lưu ý:

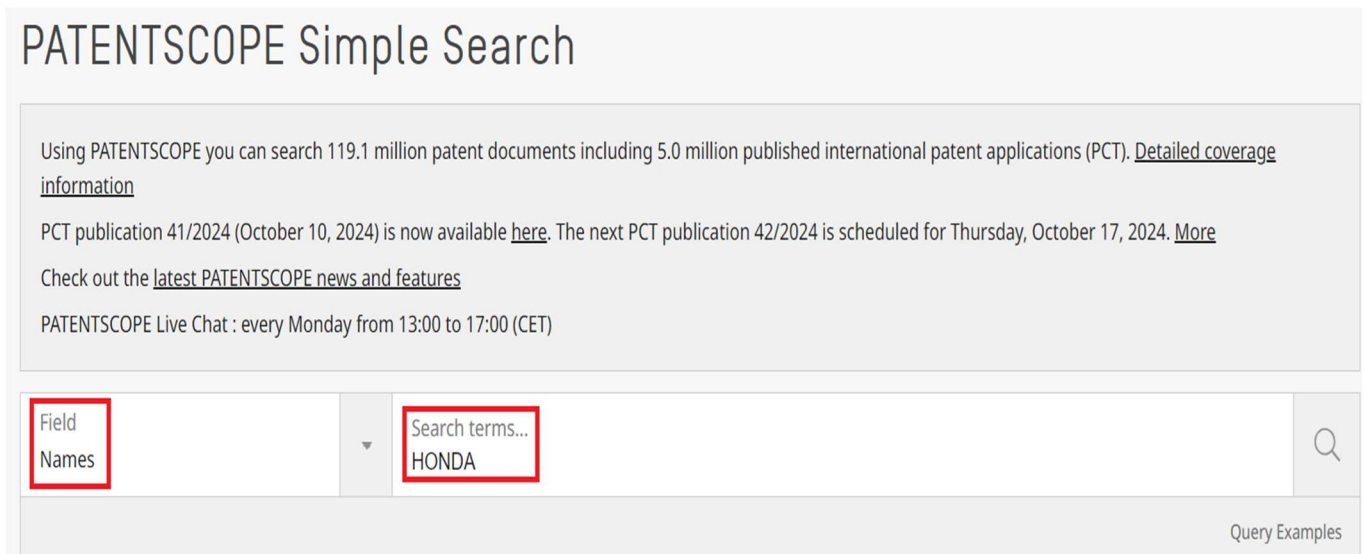
- + Để tìm kiếm một số tài liệu bằng sáng chế cụ thể, hãy sử dụng trường **“ID/Number”**
- + Để tìm kiếm bất kỳ thông tin nào liên quan đến tên (chủ đơn, tác giả, v.v.), hãy sử dụng trường **“Names”**

c. Ví dụ tra cứu trên giao diện Simple Search

*** Ví dụ 1: Tìm các tài liệu sáng chế liên quan đến “motorbike” và có chủ đơn là HONDA.**

Giả sử phạm vi tìm kiếm là các sáng chế có chứa từ “motorbike” trong phần tóm tắt bằng tiếng Anh (English Abstract)

Bước 1: Chọn trường tra cứu “Names”, thông tin tra cứu cần nhập “HONDA”



PATENTSCOPE Simple Search

Using PATENTSCOPE you can search 119.1 million patent documents including 5.0 million published international patent applications (PCT). [Detailed coverage information](#)

PCT publication 41/2024 (October 10, 2024) is now available [here](#). The next PCT publication 42/2024 is scheduled for Thursday, October 17, 2024. [More](#)

Check out the [latest PATENTSCOPE news and features](#)

PATENTSCOPE Live Chat : every Monday from 13:00 to 17:00 (CET)

Field: Names | Search terms...: HONDA


Query Examples

Giao diện kết quả của truy vấn: ALLNAMES:(HONDA)

ALLNAMES:(HONDA)

240,160 results Offices all Languages en Stemming true Single Family Member false Include NPL false


Sort: Pub Date Desc Per page: 10 View: All 1 / 24,016 Machine translation

- 212022000332** SATTELAUFSITZART-FAHRZEUG DE - 10.10.2024
Int.Class B62K 21/10 Appl.No 212022000332 Applicant Honda Motor Co., Ltd. Inventor
Sattelaufsitzfahrzeug, umfassend: einen Lenkaktuator (30), welcher ein Drehmoment in einer Lenkrichtung auf eine Aufhängungsvorrichtung (31) anwendet, welche ein Lenkrad (13) haltet; ein erstes Detektionsmittel (56), welches eine Rollwinkelgeschwindigkeit eines Fahrzeugs (10) detektiert; und eine Steuerungsvorrichtung (34), welche den Lenkaktuator (30) steuert, auf Grundlage der Rollwinkelgeschwindigkeit, welche von dem ersten Detektionsmittel (56) detektiert ist, um ein Drehmoment auf die Aufhängungsvorrichtung (31) anzuwenden, wobei die Steuerungsvorrichtung (34): Modi der Steuerung umfasst, die Modi umfassend einen ersten Steuerungsmodus, welcher eine Steuerung durchführt, um ein vorbestimmtes erstes Lenkdrehmoment anzuwenden, und einen zweiten Steuerungsmodus, welcher eine Steuerung durchführt, um ein zweites Lenkdrehmoment kleiner als das erste Lenkdrehmoment anzuwenden; und von dem ersten Steuerungsmodus zu dem zweiten Steuerungsmodus umschaltet, in einem Umwenden zwischen aufeinanderfolgenden Links- und Rechtskurven mit einer Polaritätsumkehrung der Rollwinkelgeschwindigkeit, wenn eine vorbestimmte Bedingung erfüllt ist, in welcher eine Steuerung in dem ersten Steuerungsmodus dazu führen kann, dass das Fahrzeug (10) zu aufrecht steht und zu einer Situation führt, welche auslöst, dass ein Fahrer ein Unbehagen fühlt. 
- 20240336266** DRIVING ASSISTANCE DEVICE, DRIVING ASSISTANCE METHOD, AND STORAGE MEDIUM US - 10.10.2024
Int.Class B60W 30/18 Appl.No 18747507 Applicant HONDA MOTOR CO., LTD. Inventor Nozomu Hiroswa
According to an embodiment, a driving assistance device includes a recognizer configured to recognize a surrounding situation of a vehicle, a driving controller configured to control at least steering of the vehicle on the basis of the surrounding situation recognized, a receiver configured to receive an operation of an occupant of the vehicle, and an output controller configured to cause an output to output a traveling state of the vehicle. The driving controller causes a lane change of the vehicle to be made when a receiver receives an instruction for allowing the vehicle to make the lane change and a condition in which the lane change is made is satisfied. The output controller causes the output to output information about the lane change when the lane change has not been started even though a first prescribed time period has elapsed after the receiver received the instruction.
- 20240335952** COMMUNICATION ROBOT, COMMUNICATION ROBOT CONTROL METHOD, AND PROGRAM US - 10.10.2024
Int.Class B25J 11/00 Appl.No 18294568 Applicant HONDA MOTOR CO., LTD. Inventor Randy Gomez


Bước 2: Khi muốn nhập thêm/kết hợp thêm các yếu tố đầu vào khác, tại trường nhập từ khóa/truy vấn, người dùng lựa chọn (AND/OR/ANDNOT), sau đó tiếp tục chọn trường muốn tra cứu và dữ liệu đầu vào

Expecting a search expression...
ALLNAMES:(HONDA) AND

AND
ANDNOT
OR


- 212022000332** SATTELAUFSITZART-FAHRZEUG DE - 10.10.2024
Int.Class B62K 21/10 Appl.No 212022000332 Applicant Honda Motor Co., Ltd. Inventor
Sattelaufsitzfahrzeug, umfassend: einen Lenkaktuator (30), welcher ein Drehmoment in einer Lenkrichtung auf eine Aufhängungsvorrichtung (31) anwendet, welche ein Lenkrad (13) haltet; ein erstes Detektionsmittel (56), welches eine Rollwinkelgeschwindigkeit eines Fahrzeugs (10) detektiert; und eine Steuerungsvorrichtung (34), welche den Lenkaktuator (30) steuert, auf Grundlage der Rollwinkelgeschwindigkeit, welche von dem ersten Detektionsmittel (56) detektiert ist, um ein Drehmoment auf die Aufhängungsvorrichtung (31) anzuwenden, wobei die Steuerungsvorrichtung (34): Modi der Steuerung umfasst, die Modi umfassend einen ersten Steuerungsmodus, welcher eine Steuerung durchführt, um ein vorbestimmtes erstes Lenkdrehmoment anzuwenden, und einen zweiten Steuerungsmodus, welcher eine Steuerung durchführt, um ein zweites Lenkdrehmoment kleiner als das erste Lenkdrehmoment anzuwenden; und von dem ersten Steuerungsmodus zu dem zweiten Steuerungsmodus umschaltet, in einem Umwenden zwischen aufeinanderfolgenden Links- und Rechtskurven mit einer Polaritätsumkehrung der Rollwinkelgeschwindigkeit, wenn eine vorbestimmte Bedingung erfüllt ist, in welcher eine Steuerung in dem ersten Steuerungsmodus dazu führen kann, dass das Fahrzeug (10) zu aufrecht steht und zu einer Situation führt, welche auslöst, dass ein Fahrer ein Unbehagen fühlt. 
- 20240336266** DRIVING ASSISTANCE DEVICE, DRIVING ASSISTANCE METHOD, AND STORAGE MEDIUM US - 10.10.2024
Int.Class B60W 30/18 Appl.No 18747507 Applicant HONDA MOTOR CO., LTD. Inventor Nozomu Hiroswa


Sau khi chọn AND, tiếp tục chọn “English Abstract” và nhập dữ liệu đầu vào, cụ thể ở ví dụ này là “motorbike”



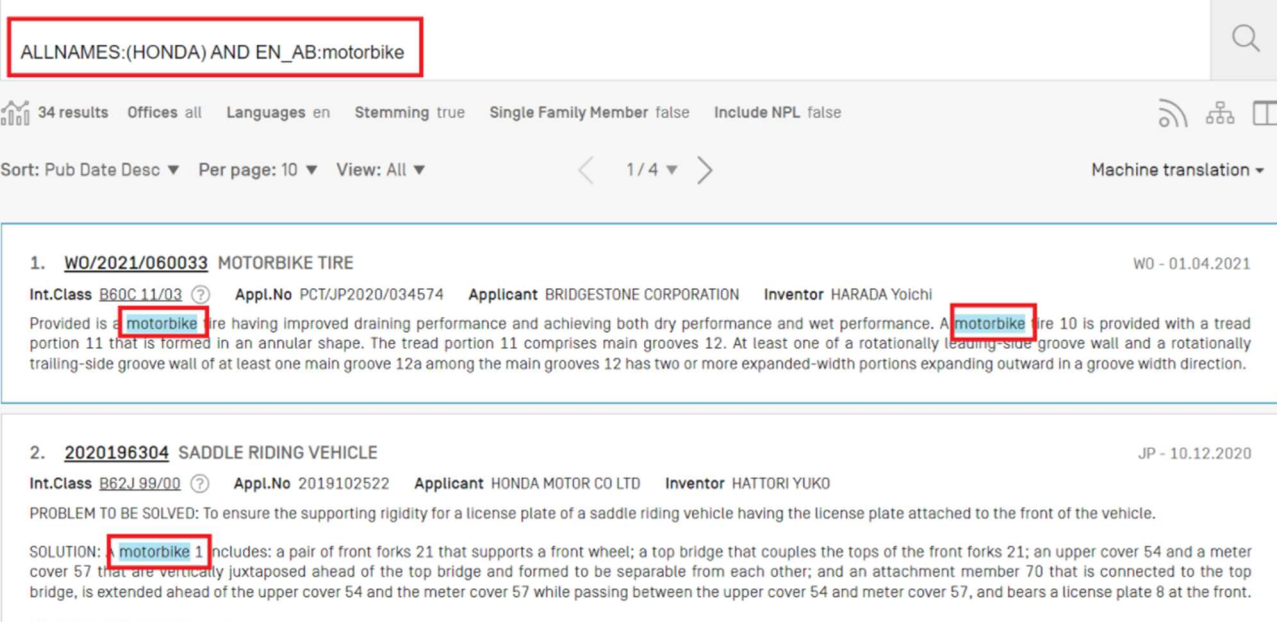
Expecting a search expression...
ALLNAMES:(HONDA) AND |

- Dutch Text
- Dutch Title
- English Abstract**
- English All
- English Claims
- English Description
- English Text

Aufhängungsvorrichtung [31] anzuwenden, wobei die Steuerungsvorrichtung [34]: Modi der Steuerung umfasst, die Modi umfassend einen ersten Steuerungsmodus, welcher eine Steuerung durchführt, um ein vorbestimmtes erstes Lenkdrehmoment anzuwenden, und einen zweiten Steuerungsmodus, welcher eine Steuerung durchführt, um ein zweites Lenkdrehmoment kleiner als das erste Lenkdrehmoment anzuwenden; und von dem ersten Steuerungsmodus zu dem zweiten Steuerungsmodus umschaltet, in einem Umwenden zwischen aufeinanderfolgenden Links- und Rechtskurven mit einer Polaritätsumkehrung der Rollwinkelgeschwindigkeit, wenn eine vorbestimmte Bedingung erfüllt ist, in welcher eine Steuerung in dem ersten Steuerungsmodus dazu führen kann, dass das Fahrzeug [10] zu aufrecht steht und zu einer Situation führt, welche auslöst, dass ein Fahrer ein Unbehagen fühlt. 

2. [20240336266](#) DRIVING ASSISTANCE DEVICE, DRIVING ASSISTANCE METHOD, AND STORAGE MEDIUM US - 10.10.2024
Int.Class [B60W 30/18](#)  Appl.No 18747507 Applicant HONDA MOTOR CO., LTD. Inventor Nozomu Hiroswa


Giao diện kết quả của truy vấn: ALLNAMES:(HONDA) AND EN_AB:motorbike




ALLNAMES:(HONDA) AND EN_AB:motorbike

34 results Offices all Languages en Stemming true Single Family Member false Include NPL false

Sort: Pub Date Desc Per page: 10 View: All < 1/4 > Machine translation

1. [WO/2021/060033](#) MOTORBIKE TIRE WO - 01.04.2021
Int.Class [B60C 11/03](#)  Appl.No PCT/JP2020/034574 Applicant BRIDGESTONE CORPORATION Inventor HARADA Yoichi
Provided is a **motorbike** tire having improved draining performance and achieving both dry performance and wet performance. A **motorbike** tire 10 is provided with a tread portion 11 that is formed in an annular shape. The tread portion 11 comprises main grooves 12. At least one of a rotationally leading-side groove wall and a rotationally trailing-side groove wall of at least one main groove 12a among the main grooves 12 has two or more expanded-width portions expanding outward in a groove width direction.

2. [2020196304](#) SADDLE RIDING VEHICLE JP - 10.12.2020
Int.Class [B62J 99/00](#)  Appl.No 2019102522 Applicant HONDA MOTOR CO LTD Inventor HATTORI YUKO
PROBLEM TO BE SOLVED: To ensure the supporting rigidity for a license plate of a saddle riding vehicle having the license plate attached to the front of the vehicle.
SOLUTION: A **motorbike** 1 includes: a pair of front forks 21 that supports a front wheel; a top bridge that couples the tops of the front forks 21; an upper cover 54 and a meter cover 57 that are vertically juxtaposed ahead of the top bridge and formed to be separable from each other; and an attachment member 70 that is connected to the top bridge, is extended ahead of the upper cover 54 and the meter cover 57 while passing between the upper cover 54 and meter cover 57, and bears a license plate 8 at the front.
SELECTED DRAWING: Figure 1

***Ví dụ 2: Tìm các tài liệu sáng chế liên quan đến “helicopter” và có chỉ số phân loại sáng chế quốc tế (International Class) là B64C.**

Giả sử phạm vi tìm kiếm là tìm kiếm các sáng chế có chứa từ “helicopter” ở trang công bố (Front page)

Bước 1: Chọn trường tra cứu “Front page”, thông tin tra cứu cần nhập “helicopter”

PATENTSCOPE Simple Search

Using PATENTSCOPE you can search 119.1 million patent documents including 5.0 million published international patent applications (PCT). [Detailed coverage information](#)

PCT publication 41/2024 (October 10, 2024) is now available [here](#). The next PCT publication 42/2024 is scheduled for Thursday, October 17, 2024. [More](#)

Check out the [latest PATENTSCOPE news and features](#)

PATENTSCOPE Live Chat : every Monday from 13:00 to 17:00 (CET)

Field: Front Page | Search terms...: helicopter

Query Examples

Giao diện kết quả của truy vấn FP:(helicopter)

FP:(helicopter)

30,499 results | Offices all | Languages en | Stemming true | Single Family Member false | Include NPL false

Sort: Relevance | Per page: 10 | View: All | 1 / 3,050 | Machine translation


- 1020110118902 HELICOPTER HAVING A VARIABLE FLOATER** KR - 02.11.2011
Int.Class B64C 25/54 | Appl.No 1020100038293 | Applicant HWANG, JAE HEE | Inventor HWANG, JAE HEE
PURPOSE: A helicopter having a variable floater is provided to save the pilot and passengers of a helicopter and to be easily found when an accident occurs. CONSTITUTION: A helicopter[1] comprises a floater[3, 4]. The floater is installed in the right or left side of the lower part of a helicopter. If the helicopter falls in the water, it floats through the floater. The floater is able to fold or unfold. The floater is installed in the bottom of the helicopter body. When the helicopter makes an emergency landing, the floater is automatically unfolded. COPYRIGHT KIPO 2012
- 748059 HELICOPTER FOR TOWING** GB - 18.04.1956
Int.Class A63H 27/133 | Appl.No 1377954 | Applicant PIASECKI HELICOPTER CORP | Inventor
748.059. Helicopter for towing. PIASECKI HELICOPTER CORPORATION. Mar 11, 1954 [Mar 13, 1953]. No. 13779/54. Class 4. A helicopter 11 having two rotors

Khi muốn nhập thêm/kết hợp thêm các yếu tố đầu vào khác, tại trường nhập từ khóa/truy vấn, người dùng lựa chọn (AND/OR/ANDNOT), sau đó tiếp tục chọn trường muốn tra cứu và dữ liệu đầu vào.



The screenshot shows a search interface with a search bar containing the text "FP:(helicopter) AND". Below the search bar, a dropdown menu is open, listing logical operators: AND, ANDNOT, and OR. The "AND" option is selected. Below the dropdown, the search results for the query are displayed, starting with a result titled "1. 1020110116302 HELICOPTER HAVING A VARIABLE FLOATER".

Tiếp tục trường tra cứu, sau đó nhập vào chỉ số phân loại cần tìm kiếm, cụ thể ở ví dụ này là chọn *International Class* và *B64C*



The screenshot shows the same search interface as above, but with a different dropdown menu open. The dropdown menu lists search categories: Indonesian Title, International Class (highlighted with a red box), International Class Inventive, International Class N-Inventive, International Preliminary Examination, and International Search Authority. Below the dropdown, the search results are displayed, starting with a result titled "2. 748059 HELICOPTER FOR TOWING".

FP:(helicopter) AND IC:B64C

B64C: AEROPLANES; HELICOPTERS

B64C1/00: Fuselages; Constructional features common to fuselages, wings, stabilising surfaces, or the like

B64C11/00: Propellers, e.g. of ducted type; Features common to propellers and rotors for rotorcraft

B64C13/00: Control systems or transmitting systems for actuating flying-control surfaces, lift-increasing flaps, air brakes, or spoilers

B64C15/00: Attitude, flight direction, or altitude control by jet reaction

the water, it floats through the floater. The floater is able to fold or unfold. The floater is installed in the bottom of the **helicopter** body. When the **helicopter** makes an emergency landing, the floater is automatically unfolded. COPYRIGHT KIPO 2012

2. **748059 HELICOPTER FOR TOWING** GB - 18.04.1956

Int.Class **A63H 27/133** ? Appl.No 1377954 Applicant PIASECKI **HELICOPTER CORP** Inventor

748,059. **Helicopter** for towing. PIASECKI **HELICOPTER CORPORATION**. May 11, 1954 [May 13, 1953], No. 13779/54. Class 4. A **helicopter** 11 having two rotors

Giao diện kết quả cho truy vấn FP:(helicopter) AND IC:B64C

FP:(helicopter) AND IC:B64C

13,415 results Offices all Languages en Stemming true Single Family Member false Include NPL false

Sort: Relevance Per page: 10 View: All 1 / 1,342 Machine translation

1. **1020110118902 HELICOPTER HAVING A VARIABLE FLOATER** KR - 02.11.2011

Int.Class **B64C 25/54** ? Appl.No 1020100038293 Applicant HWANG, JAE HEE Inventor HWANG, JAE HEE

PURPOSE: A **helicopter** having a variable floater is provided to save the pilot and passengers of a **helicopter** and to be easily found when an accident occurs. CONSTITUTION: A **helicopter**(1) comprises a floater(3, 4). The floater is installed in the right or left side of the lower part of a **helicopter**. If the **helicopter** falls in the water, it floats through the floater. The floater is able to fold or unfold. The floater is installed in the bottom of the **helicopter** body. When the **helicopter** makes an emergency landing, the floater is automatically unfolded. COPYRIGHT KIPO 2012

2. **5915649 ROADABLE HELICOPTER** US - 29.06.1999

Int.Class **B64C 27/22** ? Appl.No 08697367 Applicant McDonnell Douglas **Helicopter** Company Inventor Head Robert E.

A roadable **helicopter** according to various aspects of the present invention comprises a vehicle that drives like a conventional car in its road configuration, and converts to fly like a **helicopter** in its flight configuration. The operator of the **helicopter** only needs to press a button to initiate the conversion from one configuration to the other. To facilitate the flight configuration, the **helicopter** is preferably equipped with a dual, coaxial counterrotating rotor system to provide lift, propulsion, and control in the flight configuration. In the road configuration, however, the rotor system automatically folds into a rotor bay formed in the rear of the **helicopter**. The roadable **helicopter** may also include an automatic control/stability/navigation system that permits fully automatic flight.

3.2 Giao diện Advanced Search

Advanced Search là giao diện tìm kiếm nâng cao của PATENTSCOPE có thể được sử dụng để tạo các truy vấn tìm kiếm phức tạp bằng cách sử dụng nhiều thuật ngữ trong quá trình tra cứu.

The screenshot shows the PATENTSCOPE Advanced Search interface. At the top, there are navigation links: Feedback, Search, Browse, Tools, and Settings. The main heading is "PATENTSCOPE Advanced Search". Below this is a search bar labeled "1" with the placeholder text "Search terms...". To the right of the search bar is a dropdown menu with options: Simple, Advanced Search (highlighted with a red box), Field Combination, Cross Lingual Expansion, and Chemical compounds [login required]. Below the search bar is a section for filters. The "Offices" filter is labeled "2" and has a dropdown menu showing "All". The "Languages" filter is labeled "3" and has a dropdown menu showing "English". The "Stemming" filter is labeled "4" and has a checked checkbox. There are also checkboxes for "Single Family Member" and "Include NPL". At the bottom right, there are "Reset" and "Search" buttons.

(1) Nhập từ khóa/câu lệnh/yêu cầu truy vấn vào ô tìm kiếm này;

(2) Tùy mục tiêu tìm kiếm đơn/bằng sáng chế từ quốc gia nào, người dùng đưa ra lựa chọn phù hợp ;

The screenshot shows the "Offices" dropdown menu. The menu is open, showing a list of countries and regions with checkboxes. A red arrow points to the dropdown arrow. The list includes: All (checked), PCT, Africa (with sub-options: African Regional Intellectual Property Organization [ARIPO], Kenya, South Africa), ARABPAT (with sub-options: Egypt, Saudi Arabia, Jordan, Tunisia, Morocco), Americas (with sub-options: Canada, United States of America), LATIPAT (with sub-options: Argentina, Colombia, Dominican Republic, Guatemala, Nicaragua, Uruguay, Panama, Chile, Cuba, El Salvador, Mexico, Peru), and Asia-Europe.

(3) Người dùng lựa chọn ngôn ngữ muốn thực hiện tìm kiếm tại trường này;

The screenshot shows a search interface with a language selection dropdown menu. The menu is open, displaying a list of languages: Arabic, Bulgarian, Chinese, Czech, Danish, Dutch, English (highlighted in blue), Estonian, Finnish, French, Georgian, German, Greek, Hebrew, Indonesian, Italian, Japanese, Kazakh, Khmer, and Korean. Below the list, there is a 'Languages' section with 'English' selected. A red box highlights this section, and a red arrow points to the dropdown arrow. Below the language selection, there are checkboxes for 'Stemming' (checked), 'Single Family Member', and 'Include NPL'. At the bottom right, there are 'Reset' and 'Search' buttons.

(4) Stemming được bật theo mặc định, Stemmer liên quan đến ngôn ngữ tìm kiếm giúp tìm các từ khóa có gốc chung, ví dụ như electric, electricity, electrical.

Mở rộng với các thuật ngữ liên quan

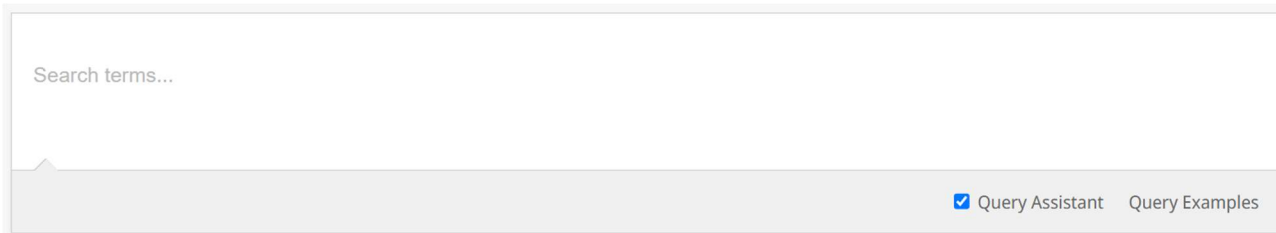
Tính năng này cho phép người dùng mở rộng truy vấn của mình với các từ đồng nghĩa được PATENTSCOPE tự động cung cấp. Nhập truy vấn vào hộp truy vấn và nhấp vào nút Mở rộng với các thuật ngữ liên quan

The screenshot shows the 'PATENTSCOPE Advanced Search' interface. At the top, there is a search terms input field. Below it, there are links for 'Query Assistant' (checked) and 'Query Examples'. A red box highlights the '+ Expand with related terms' button. Below this, there are several settings: 'Offices' set to 'All', 'Languages' set to 'English', 'Stemming' checked, 'Single Family Member' unchecked, and 'Include NPL' unchecked. At the bottom right, there are 'Reset' and 'Search' buttons.

b. Cách thức tra cứu trên giao diện Advanced Search

Để sử dụng giao diện **Advanced Search**:

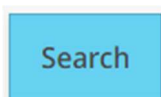
1. Lựa chọn các tiêu chí tìm kiếm;
2. Nhập các từ khóa/truy vấn vào trường đã chọn;



Search terms...

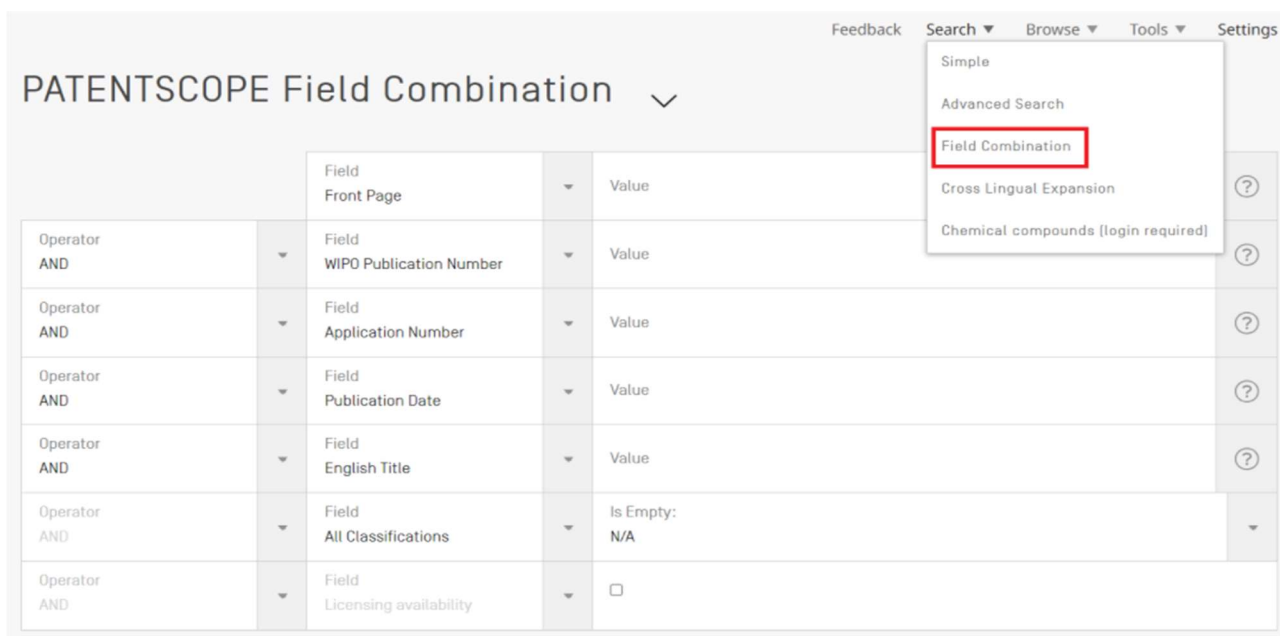
Query Assistant Query Examples

3. Nhấp vào nút



3.3 Giao diện tra cứu Field Combination

Giao diện tra cứu kết hợp các trường có thể được sử dụng để xây dựng cấu trúc tìm kiếm có mục tiêu hơn bằng cách sử dụng các tiêu chí tìm kiếm cụ thể trong bất kỳ trường tìm kiếm nào (ví dụ: tiêu đề, tóm tắt, mô tả, v.v.) có thể được thực hiện bằng giao diện này.



PATENTSCOPE Field Combination

| Operator | Field | Value |
|----------|-------------------------|--------------------------|
| AND | Front Page | Value |
| AND | WIPO Publication Number | Value |
| AND | Application Number | Value |
| AND | Publication Date | Value |
| AND | English Title | Value |
| AND | All Classifications | Is Empty: N/A |
| AND | Licensing availability | <input type="checkbox"/> |

Feedback Search Browse Tools Settings

- Simple
- Advanced Search
- Field Combination**
- Cross Lingual Expansion
- Chemical compounds (login required)

b. cách thức tra cứu trên giao diện Field Combination

1. Chọn trường quan tâm bằng cách sử dụng mũi tên của menu thả xuống
2. Sử dụng hộp AND/OR để thêm hoặc bao gồm các trường

PATENTSCOPE Field Combination ▼

| | | | |
|----------|------------------------|--------------------------|---|
| Operator | Field | Value | ? |
| AND | Front Page | | |
| AND | Any Field | | |
| AND | Application Number | | |
| AND | Publication Date | | |
| AND | English Title | | |
| AND | All Classifications | Is Empty: N/A | ▼ |
| AND | Licensing availability | <input type="checkbox"/> | |

+ Add another search field − Reset search fields

3. Người dùng có thể thêm nhiều trường hơn hoặc xóa một hoặc nhiều trường, vui lòng nhấp vào dấu + hoặc −:

+ Add another search field − Reset search fields

Cách lựa chọn cho các trường dưới đây tham khảo ở giao diện Advanced Search

+ Add another search field − Reset search fields

| | |
|---|---|
| Offices | ▼ |
| All | |
| Languages | ▼ |
| English | |
| <input checked="" type="checkbox"/> Stemming | |
| <input type="checkbox"/> Single Family Member | |
| <input type="checkbox"/> Include NPL | |

Reset Search

c. Ví dụ tra cứu trên giao diện Field Search

Tìm kiếm thông tin sáng chế liên quan đến Ghế (Chair) có chức năng mát-xa (Massage), có phát nhạc (Music) và có chỉ số phân loại phân loại sáng chế quốc tế A61H15/00;

Giả sử phạm vi tìm kiếm ở đây là tìm các sáng chế có chứa từ khóa “Chair” trong phần tóm tắt sáng chế; từ khóa “Massage” “Music” trong phần mô tả chi tiết của sáng chế.

PATENTSCOPE Field Combination

| | Field | Value |
|--------------|------------------------------|--------------------------|
| | Front Page | |
| Operator AND | Field English Abstract | Value Chair |
| Operator AND | Field English Description | Value Massage |
| Operator AND | Field English Description | Value Music |
| Operator AND | Field International Class | Value A61H15/00 |
| Operator AND | Field All Classifications | Is Empty: N/A |
| Operator AND | Field Licensing availability | <input type="checkbox"/> |

Kết quả tra cứu cho truy vấn: EN_AB:(Chair) AND EN_DE:(Massage) AND EN_DE:(Music) AND IC:(A61H15/00)

Feedback Search Browse Tools Settings

EN_AB:(Chair) AND EN_DE:(Music) AND EN_DE:(Massage) AND IC:A61H15/00

8 results Offices all Languages en Stemming true Single Family Member false Include NPL false

Sort: Relevance Per page: 10 View: All 1/1 Machine translation

- 20230128814** MESSAGE SYSTEM AND DEVICE US - 27.04.2023

Int.Class 008F 3/04088 Appl.No 17891502 Applicant OSIM International Pte Ltd Inventor Sim Kat CHONG

A message chair and an input device in data communication with the message chair is disclosed. The message chair has several massaging mechanisms, each of which is for massaging a corresponding one of a number of body parts of a user. The input device includes a touch screen display. The input device is operable to display on the touch screen display a body part selection screen. This body part selection screen includes a human body representation and a number of body part representations corresponding to the body parts of the user. Each body part representation is individually selectable for actuating a corresponding massaging mechanism to massage a corresponding body part of the user. One of more of the plurality of body part representations is of an irregular shape and of a size that at least substantially covers a corresponding body part of the human body representation.
- 20200241683** MESSAGE CHAIRS WITH TOUCHSCREEN-BASED CONTROL SYSTEM US - 30.07.2020

Int.Class 008F 3/041 Appl.No 16256794 Applicant Kevin Le Inventor Kevin Le

The present invention is a touchscreen-based control system for message chairs that includes a touchscreen device. In another aspect, the present invention is a message chair controlled by a touchscreen-based control system that includes a touchscreen-based control system. In a further aspect, the present invention is a message chair controlled by a touchscreen-based control system that includes a touchscreen-based control system having a software program allowing a user to customize a message function and save it in a memory thereby allowing the user to open or load the saved function. In a further aspect, the present invention is a message chair controlled by a touchscreen-based control system wherein the message chair includes an inflatable air-cell to provide massage effects in the footrest and armrest areas of a user.
- 20150169124** TOUCHSCREEN-BASED CONTROL SYSTEM FOR MESSAGE CHAIRS US - 18.06.2015

Int.Class 008F 3/041 Appl.No 14631849 Applicant Kevin Le Inventor Kevin Le

The present invention is a touchscreen-based control system for message chairs that includes a touchscreen device. In another aspect, the present invention is a message chair controlled by a touchscreen-based control system that includes a touchscreen-based control system. In a further aspect, the present invention is a message chair controlled by a touchscreen-based control system that includes a touchscreen-based control system having a software program allowing a user to customize a message function and save it in a memory thereby allowing the user to open or load the saved function. In a further aspect, the present invention is a message chair controlled by a touchscreen-based control system wherein the message chair includes an inflatable air-cell to provide massage effects in the footrest and armrest areas of a user.

Để tiếp tục kết hợp thêm các yếu tố đầu vào (xem phần ví dụ tra cứu của giao diện Simple Search)

4. Cách đọc kết quả từ danh sách kết quả tra cứu

Để khai thác các thông tin chi tiết về sáng chế từ danh sách kết quả, người dùng click chuột vào số đơn mong muốn

FP:(electric bicycle)

23,996 results Offices all Languages en Stemming true Single Family Member false Include NPL false

Sort: Relevance Per page: 10 View: All 1/2,400 Machine translation

- 104228605** ELECTRIC BICYCLE WIRELESS CONTROL SYSTEM AND ELECTRIC BICYCLE CN - 24.12.2014

Int.Class B60L 15/00 Appl.No 201310230910.4 Applicant SHENZHEN SONGI ELECTRIC BICYCLE CO., LTD. Inventor SUN ZHONGFENG

The invention provides an electric bicycle wireless control system which is connected with a motor of an electric bicycle. The electric bicycle wireless control system comprises a control element which outputs a signal, a control panel which is electrically connected with the control element and used for receiving and processing the signal from the control element, outputting a whole vehicle control signal and displaying a running state of the electric bicycle, and a controller which is wirelessly communicated with the control panel, drives the motor to work based on the whole vehicle control signal and outputs a display signal for displaying the running state of the electric bicycle. The invention also provides an electric bicycle. The electric bicycle wireless control system and the electric bicycle enable signal transmission to be steadier, reduce the trouble of assembling of the whole vehicle, and are also good for maintenance in future.
- 204383653** NOVEL ELECTRIC BICYCLE CN - 10.06.2015

Int.Class B62J 11/00 Appl.No 201520081615.1 Applicant JIANGSU LVNENG ELECTRIC BICYCLE TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. Inventor LIU XIAO

The utility model provides a novel electric bicycle. The novel electric bicycle comprises an instrument cabin, a transparent cover and a clamp, wherein the instrument cabin, the transparent cover and the clamp are arranged on a bicycle head, and the clamp comprises a base, a first rack, a second rack, a rotary shaft, a gear and a positioning assembly. The gear is fixed to the base through the rotary shaft and can freely rotate with respect to the base, the first rack and the second rack are meshed with two sides of the gear, the moving directions of the first rack and the second rack are mutually parallel when the gear rotates, a first clamping portion is fixed to the first rack, and a second clamping portion is fixed to the second rack. The clamp for fixing a mobile phone is installed on the instrument cabin of the novel electric bicycle, and the mobile phone is not lost or damaged due to shake of the bicycle. In addition, an original instrument panel and circuits of the electric bicycle can be omitted, the mobile phone and the electric bicycle are instrumented, running data of the bicycle are directly displayed on the mobile phone, accordingly the structural layout of the electric bicycle is simplified, and production cost and failure rate are reduced.
- 204323605** ELECTRIC BICYCLE CN - 13.05.2015

Int.Class B62K 11/00 Appl.No 201420868644.8 Applicant JIANGSU LVNENG ELECTRIC BICYCLE TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. Inventor LIU XIAO

Giao diện sau khi click vào số đơn/số bằng

1. CN104228605 - ELECTRIC BICYCLE WIRELESS CONTROL SYSTEM AND ELECTRIC BICYCLE

National Biblio. Data Description Claims Drawings Documents

PermaLink Machine translation

Note: The English version of this data is provided for search and reference purposes only. It is not an official translation. The original Chinese version remains the authoritative legal document. Please refer to the Chinese data for any legal or official use.

Office
China

Application Number
201310230910.4

Application Date
09.06.2013

Publication Number
104228605

Publication Date
24.12.2014

Publication Kind
A

IPC
B60L 15/00 G08C 17/02

Title
[EN] Electric bicycle wireless control system and electric bicycle
[ZH] 电动自行车无线控制系统以及电动自行车

Abstract
[EN] The invention provides an electric bicycle wireless control system which is connected with a motor of an electric bicycle. The electric bicycle wireless control system comprises a control element which outputs a signal, a control panel which is electrically connected with the control element and used for receiving and processing the signal from the control element, outputting a whole vehicle control signal and displaying a running state of the electric bicycle, and a controller which is wirelessly communicated with the control panel, drives the motor to work based on the whole vehicle control signal and outputs a display signal for displaying the running state of the electric bicycle. The invention also provides an electric bicycle. The electric bicycle wireless control system and the electric bicycle enable signal transmission to be steadier, reduce the trouble of assembling of the whole vehicle, and are also good for maintenance in future.

any legal or official use.

Office
China

Application Number
201310230910.4

Application Date
09.06.2013

Publication Number
104228605

Publication Date
24.12.2014

Publication Kind
A

IPC
B60L 15/00 G08C 17/02

CPC
Y02T 90/16

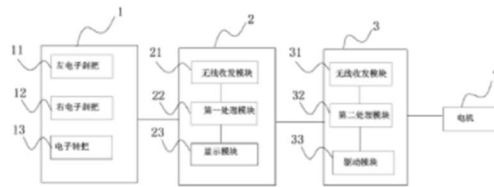
Applicants
SHENZHEN SONGI ELECTRIC BICYCLE CO., LTD.

Inventors
SUN ZHONGFENG
DENG JUN
DENG GUANGDA

Agents
zhou huilai xu shu

Title

[EN] Electric bicycle wireless control system and electric bicycle
[ZH] 电动自行车无线控制系统以及电动自行车



Abstract

[EN] The invention provides an electric bicycle wireless control system which is connected with a motor of an electric bicycle. The electric bicycle wireless control system comprises a control element which outputs a signal, a control panel which is electrically connected with the control element and used for receiving and processing the signal from the control element, outputting a whole vehicle control signal and displaying a running state of the electric bicycle, and a controller which is wirelessly communicated with the control panel, drives the motor to work based on the whole vehicle control signal and outputs a display signal for displaying the running state of the electric bicycle. The invention also provides an electric bicycle. The electric bicycle wireless control system and the electric bicycle enable signal transmission to be steadier, reduce the trouble of assembling of the whole vehicle, and are also good for maintenance in future.

[ZH] 本发明提出一种电动自行车无线控制系统，其连接电动自行车的电机，其包括：控制元件，其输出信号；控制面板，其与控制元件电连接，其用于接收、处理控制元件的信号、输出整车控制信号以及对电动自行车的运行状态进行显示；控制器，其与控制面板无线通讯，其根据整车控制信号驱动电机工作，并且输出显示电动自行车的运行状态的显示信号。本发明还提出一种电动自行车。本发明能够使信号传输更为稳定，减少整车装配的麻烦，也利于日后的维护和维修。

Sau khi click chuột vào số đơn/bằng sáng chế, người dùng tiếp cận được các nội dung pháp lý của tài liệu sáng chế đó, bao gồm các thông tin về số đơn; ngày nộp đơn, số công bố, ngày công bố, quốc gia, chủ đơn, tác giả, đại diện...

Office
China

Application Number
201310230910.4

Application Date
09.06.2013

Publication Number
104228605

Publication Date
24.12.2014

Publication Kind
A

IPC
B60L 15/00 G08C 17/02

any legal or official use.

Office
China

Application Number
201310230910.4

Application Date
09.06.2013

Publication Number
104228605

Publication Date
24.12.2014

Publication Kind
A

IPC
B60L 15/00 G08C 17/02

CPC
Y02T 90/16

Applicants
SHENZHEN SONGI ELECTRIC BICYCLE CO., LTD.

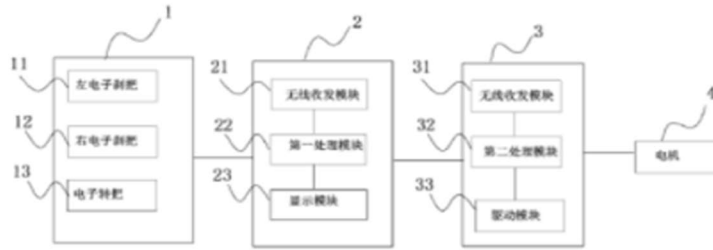
Inventors
SUN ZHONGFENG
DENG JUN
DENG GUANGDA

Agents
zhou huilai xu shu

Thông tin phần tóm tắt của tài liệu sáng chế

Title

[EN] Electric bicycle wireless control system and electric bicycle
 [ZH] 电动自行车无线控制系统以及电动自行车



Abstract

[EN] The invention provides an electric bicycle wireless control system which is connected with a motor of an electric bicycle. The electric bicycle wireless control system comprises a control element which outputs a signal, a control panel which is electrically connected with the control element and used for receiving and processing the signal from the control element, outputting a whole vehicle control signal and displaying a running state of the electric bicycle, and a controller which is wirelessly communicated with the control panel, drives the motor to work based on the whole vehicle control signal and outputs a display signal for displaying the running state of the electric bicycle. The invention also provides an electric bicycle. The electric bicycle wireless control system and the electric bicycle.

Thông tin chi tiết, ý nghĩa của chỉ số phân loại sáng chế quốc tế

1. CN104228605 - ELECTRIC BICYCLE WIRELESS CONTROL SYSTEM AND ELECTRIC BICYCLE

National Biblio. Data Description Claims Drawings Documents

PermaLink Machine translation ▼

Note: The English version of this data is provided for search and reference purposes only. It is not an official translation. The original Chinese version remains the authoritative legal document. Please refer to the Chinese data for any legal or official use.

| | | |
|---|--|--|
| <p>Office China</p> <p>Application Number 201310230910.4</p> <p>Application Date 09.06.2013</p> <p>Publication 104228605</p> <p>Publication 24.12.2014</p> <p>Publication A</p> <p>IPC B60L 15/00</p> <p>CPC Y02T 90/16</p> | <p>Title [EN] Electric bicycle wireless control system and electric bicycle [ZH] 电动自行车无线控制系统以及电动自行车</p> <div style="border: 2px solid red; padding: 5px; margin-top: 10px;"> <p>B PERFORMING OPERATIONS; TRANSPORTING 60 VEHICLES IN GENERAL</p> <p>L PROPULSION OF ELECTRICALLY-PROPELLED VEHICLES; SUPPLYING ELECTRIC POWER FOR AUXILIARY EQUIPMENT OF ELECTRICALLY-PROPELLED VEHICLES; ELECTRODYNAMIC BRAKE SYSTEMS FOR VEHICLES IN GENERAL; MAGNETIC SUSPENSION OR LEVITATION FOR VEHICLES; MONITORING OPERATING VARIABLES OF ELECTRICALLY-PROPELLED VEHICLES; ELECTRIC SAFETY DEVICES FOR ELECTRICALLY-PROPELLED VEHICLES</p> <p>15 Methods, circuits or devices for controlling the propulsion of electrically-propelled vehicles, e.g. their traction-motor speed, to achieve a desired performance; Adaptation of control equipment on electrically-propelled vehicles for remote actuation from a stationary place, from alternative parts of the vehicle or from alternative vehicles of the same vehicle train</p> </div> | <p>ess control system which is connected with a motor of an electric bicycle. The electric bicycle wireless control system outputs a signal, a control panel which is electrically connected with the control element and used for element, outputting a whole vehicle control signal and displaying a running state of the electric bicycle, with the control panel, drives the motor to work based on the whole vehicle control signal and outputs a electric bicycle. The invention also provides an electric bicycle. The electric bicycle wireless control system to be steadier, reduce the trouble of assembling of the whole vehicle, and are also good for maintenance in</p> <p>电动自行车的电机。其包括：控制元件，其输出信号；控制面板，其与控制元件电连接，其用于接收、处</p> |
|---|--|--|

Để có thêm các thông tin kỹ thuật của tài liệu của giải pháp, người dùng lần lượt click chuột vào các mục trong thanh công cụ



1. CN104228605 - ELECTRIC BICYCLE WIRELESS CONTROL SYSTEM AND ELECTRIC BICYCLE

National Biblio. Data **Description** Claims Drawings Documents

PermaLink

Machine translation ▾

Note: Text based on automatic Optical Character Recognition processes. Please use the PDF version for legal matters

[ZH]

电动自行车无线控制系统以及电动自行车

技术领域

本发明涉及一种无线控制系统，尤其涉及一种电动自行车无线控制系统以及电动自行车。

背景技术

现有技术中，电动自行车因为其方便和环保的特点，越来越受市场的欢迎。但是，现有的电动自行车的外围控制元件，比如刹把、转把等都是通过电线与控制器连接的。如果每个外围控制元件都需

1. CN104228605 - ELECTRIC BICYCLE WIRELESS CONTROL SYSTEM AND ELECTRIC BICYCLE

National Biblio. Data Description **Claims** Drawings Documents

PermaLink

Note: Text based on automatic Optical Character Recognition processes. Please use the PDF version for legal matters

[ZH]

权利要求书

1.一种电动自行车无线控制系统，其连接电动自行车的电机，其特征在于，其包括：
控制元件，其输出信号；
控制面板，其与所述控制元件电连接，其用于接收、处理所述控制元件的信号、输出整车控制信号以及对所述电动自行车的运行状态进行显示；
控制器，其与所述控制面板无线通讯，其根据所述整车控制信号驱动所述电机工作，并且输出示电动自行车的运行状态的显示信号。

Arabic
Chinese
Czech
Dutch
English
Finnish
French
German
Italian
Japanese
Korean

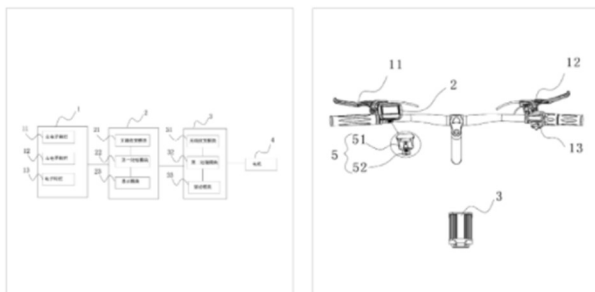
Đối với các tài liệu sáng chế có ngôn ngữ sau khi tìm kiếm không phải là tiếng Anh hoặc ngôn ngữ người dùng muốn tìm, người dùng có thể sử dụng tính năng chuyển đổi ngôn ngữ (xem hướng dẫn tại hình bên trên)

1. CN104228605 - ELECTRIC BICYCLE WIRELESS CONTROL SYSTEM AND ELECTRIC BICYCLE



National Biblio. Data Description Claims **Drawings** Documents

[PermaLink](#)



1. CN104228605 - ELECTRIC BICYCLE WIRELESS CONTROL SYSTEM AND ELECTRIC BICYCLE



National Biblio. Data Description Claims Drawings **Documents**

[PermaLink](#)

| Published Application | | |
|-----------------------|------------|--------------------|
| | | Download |
| CN201310230910.4A | CN20141224 | XML ZIP XML+TIFFS |

Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp!